TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 09/02/2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lệ Mỹ;

2. Bà Nguyễn Thị Thông.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 668/2017/TLST-HNGĐ ngày ngày 17 tháng 10 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phay So G, sinh năm 1976. Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương (có mặt).

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thanh H, sinh năm 1979. Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 09/10/2017, bản tự khai ngày 09/10/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn Ông Phay So G trình bày: Ông Phay So G và bà Phạm Thanh H sống chung với nhau từ năm 2005. Việc sống chung với nhau là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc. Ông Phay So G và bà H có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương vào ngày 21/10/2010. Thời gian đầu chung sống có hạnh phúc nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì không hạnh phúc nữa. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính tình, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau về các vấn đề trong cuộc sống. Ông Phay So G đã cố gắng nhẫn nhịn, hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không được. Hiện nay, Ông Phay So G và bà H đã sống ly thân khoảng 03 năm. Nay tình cảm

vợ chồng đã không còn, vì vậy Ông Phay So G yêu cầu ly hôn với bà Phạm Thanh H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống Ông Phay So G và bà Phạm Thanh H có 02 con chung tên Moham Mad Mus L, sinh ngày 15/7/2006 và Sa No R, sinh ngày 16/10/2014. Ông Phay So G yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn bà Phạm Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ trong suốt quá trình tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa có ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong suốt quá trình tố tụng là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đang cư trú tại: Ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn là bà Phạm Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phay So G và bà Phạm Thanh H chung sống với nhau từ năm 2005 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân có thẩm quyền năm 2010 là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xét thấy, hiện Ông Phay So G và bà H đã sống ly thân với nhau, giữa vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa Ông Phay So G và bà Phạm Thanh H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Việc yêu cầu ly hôn của Ông Phay So G là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu

ly hôn của nguyên đơn Ông Phay So G đối với bị đơn bà Phạm Thanh H theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Ông Phay So G và bà H có 02 con chung tên Moham Mad Mus L, sinh ngày 15/7/2006 và Sa No R, sinh ngày 16/10/2014. Xét thấy hiện tại cháu Moham Mad Mus L đã trên 07 tuổi, cháu có nguyện vọng được sống với ông Phay So G. Đối với cháu Sa No R hiện đã trên 36 tháng tuổi và đang được ông Phay So G trực tiếp chăm sóc, giáo dục. Do đó Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Moham Mad Mus L và cháu Sa No R cho Ông Phay So G trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp; Ông Phay So G tự nguyện không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi 02 con chung nên Hội đồng xét xử ghi nhận theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Quan điểm về nội dung vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về án phí: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 235, 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84, 107, 116, 117, 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Phay So G đối với bị đơn bà Phạm Thanh H về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

- Về hôn nhân: Ông Phay So G được ly hôn với bà Phạm Thanh H.

- Về con chung: Giao cho Ông Phay So G trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Moham Mad Mus L, sinh ngày 15/7/2006 và Sa No R, sinh ngày 16/10/2014. Ghi nhận sự tự nguyện của Ông Phay So G về việc không yêu cầu bà Phạm Thanh H cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Ông Phay So G và bà Phạm Thanh H đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh

hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Phay So G phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.00 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà Ông Phay So G đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005933 ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CCTHADS huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Quang Tuấn